

Số: 94/KH-UBND

Duyên Hải, ngày 29 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đô thị và nông thôn trên địa bàn huyện năm 2024

Căn cứ Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh (viết tắt là Chỉ thị số 27-CT/TU).

Căn cứ Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh (viết tắt là Kế hoạch số 04/KH-UBND).

Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TU nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tập thể, cá nhân trong công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự an toàn giao thông trên địa bàn huyện.

- Các phòng, ban, ngành huyện, địa phương xác định rõ nội dung và trách nhiệm để tập trung chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Chỉ thị số 27-CT/TU đạt hiệu quả thiết thực.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai, thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU phải được tiến hành nghiêm túc, thường xuyên liên tục và gắn với các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, toàn diện; xem bảo vệ môi trường là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài; là nghĩa vụ của mỗi tập thể, cá nhân để xây dựng địa phương mình ngày càng xanh - sạch - đẹp.

- Lồng ghép nội dung thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU trong thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của địa phương.

- Nội dung triển khai phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương; có đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện; biểu

đương, khen thưởng tập thể, cá nhân tích cực trong bảo vệ môi trường; phê bình đối với các tập thể, cá nhân thiếu nghiêm túc, còn nhiều hạn chế trong thực hiện.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự an toàn giao thông

- Tuyên truyền, giáo dục pháp luật về các quy định bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự an toàn giao thông; mức xử phạt đối với các hành vi vi phạm. Tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho công chức, viên chức các cơ quan, tổ chức trực tiếp phụ trách công tác bảo vệ môi trường phù hợp nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân xây dựng lối sống thân thiện với môi trường: giữ gìn vệ sinh khu dân cư, khu vực công cộng, phát quang bụi rậm, quét dọn, thu gom rác thải trên các tuyến đường, vỉa hè, vớt rác, lục bình trên sông, kênh, rạch; vá lấp ổ gà, gia cố các tuyến đường; không chôn, thả động vật nuôi gây mất vệ sinh nơi công cộng; không phát tán khí thải, gây tiếng ồn, độ rung và tác động khác gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng xấu đến cộng đồng dân cư xung quanh; trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư, tham gia cùng chính quyền địa phương chăm sóc cây xanh, trồng hoa duy trì cảnh quan xanh - sạch - đẹp; tích cực thực hiện các mô hình bảo vệ môi trường tại địa phương; thực hiện nếp sống “5 không, 3 sạch”.

- Tuyên truyền, hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân việc ủ phân vi sinh hiệu quả nhanh, dinh dưỡng cao; đồng thời, tuyên truyền việc sử dụng phân vi sinh được làm từ rác thải sinh hoạt hữu cơ mang lại lợi ích kinh tế, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

- Tăng cường công tác tuyên truyền đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh để chủ cơ sở nhận thức rõ trách nhiệm và tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng, trật tự an toàn giao thông, không buôn bán trên vỉa hè, lòng, lề đường. Tổ chức cho các hộ kinh doanh thực hiện ký cam kết không vi phạm vệ sinh, an toàn thực phẩm, lấn chiếm vỉa hè, xả nước thải, rác thải gây ô nhiễm môi trường.

- Đẩy mạnh tuyên truyền hạn chế sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy.

2. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và địa phương tập trung thực hiện các nội dung sau:

- Chỉ đạo lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự an toàn giao thông trong thực hiện mô hình “*Trên làm gương mẫu mực, dưới tích cực làm theo*” phù hợp với chức trách, nhiệm vụ, vị trí công tác đối với từng cá nhân nhằm làm chuyển biến rõ nét trong

hành động của mỗi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên tại cơ quan, đơn vị phụ trách theo phương châm “trên trước, dưới sau”, “trong trước, ngoài sau”, tạo hiệu ứng lan tỏa ra toàn thể cộng đồng dân cư và toàn xã hội. Tăng cường tổ chức, phát động phong trào thực hiện vệ sinh, xây dựng cảnh quan môi trường tại cơ quan công sở, khu dân cư, khu vực công cộng; ban hành và thực hiện quy định, quy chế trong cơ quan, công sở để hạn chế tối đa việc sử dụng túi ni lông khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần trong tổ chức sự kiện và hoạt động thường nhật.

- Triển khai thực hiện quyết liệt, đồng thời thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; xem xét kết quả thực hiện của tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trong đánh giá thi đua, khen thưởng cuối năm.

3. Đẩy mạnh xây dựng cảnh quan môi trường đô thị và nông thôn

- Trụ sở cơ quan, trường học, cơ sở y tế, điểm sinh hoạt cộng đồng, khu vực vui chơi, giải trí tăng cường trồng cây xanh, trồng hoa nhằm cải thiện chất lượng môi trường không khí, bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, xây dựng cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp,... Niêm yết quy định về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường tại các nơi công cộng như chợ, bến phà, bến xe, công viên, khu vui chơi, giải trí, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung.

- Rà soát tình hình phát sinh chất thải rắn sinh hoạt từng khu vực để có giải pháp bố trí thùng rác, điểm tập kết hợp lý. Thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác thu gom rác thải trên địa bàn để chấn chỉnh kịp thời, đảm bảo tần suất thu gom và thu gom triệt để, không để rác tồn đọng bên ngoài khu vực tập kết, không để hình thành bãi rác tự phát gây mất mỹ quan và ô nhiễm môi trường; các hoạt động sản xuất, kinh doanh phải đảm bảo các quy định về quản lý môi trường.

Ngoài các nội dung trên, việc xây dựng cảnh quan môi trường đô thị và nông thôn cần tập trung thực hiện một số nội dung sau:

- Đối với khu vực đô thị (thị trấn Long Thành):

+ Tiếp tục rà soát trồng mới cây xanh, trồng hoa ở các trục đường chính (QL53, 53B và đường nội ô), xây dựng tuyến đường xanh - sạch - đẹp trên địa bàn thị trấn Long Thành.

+ Tiếp tục nâng cao công tác quy hoạch đô thị, lồng ghép các vấn đề môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu, gắn với việc duy trì các yếu tố tự nhiên, văn hóa, lịch sử và bảo đảm tỷ lệ không gian xanh. Việc quy hoạch khu đô thị, khu dân cư tập trung phải hướng tới phát triển khu đô thị sinh thái, tiết kiệm năng lượng, sử dụng năng lượng tái tạo, bảo đảm tỷ lệ diện tích cây xanh, mặt nước, công viên, vườn hoa, không gian công cộng; hệ thống thu gom, xử lý nước thải đồng bộ, xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải riêng biệt với hệ thống thoát nước mưa để tổ chức đầu nối thu gom và vận chuyển nước thải đáp ứng nhu cầu thoát nước trong khu vực; tăng cường kiểm soát phát triển đô thị theo quy hoạch, kiểm soát không gian kiến trúc. Rà soát diện tích cây xanh, mặt nước trong khu đô thị, khu dân cư tập trung để có kế hoạch cải tạo, đầu tư đảm bảo theo quy định.

+ Duy trì các đợt ra quân sắp xếp trật tự, mỹ quan đô thị, tập trung quản lý việc buôn bán, đặt bảng hiệu, lắp bảng quảng cáo, mái che lấn chiếm vỉa hè, lòng đường, gây cản trở giao thông và mất mỹ quan đô thị; kiểm soát và chỉnh trang các đường dây điện, điện thoại, internet, cáp quang đảm bảo an toàn và mỹ quan.

+ Phát huy vai trò của hộ gia đình, cá nhân trong tham gia xây dựng cảnh quan môi trường, bảo vệ cơ sở hạ tầng đô thị và giữ gìn vệ sinh môi trường: Mỗi hộ gia đình tích cực tham gia trồng hoa, cây cảnh trong khuôn viên gia đình; chăm sóc, giữ gìn cây xanh trước nhà; quét dọn rác thải, nước thải khu vực xung quanh để xây dựng khu dân cư sạch đẹp.

+ Đầu tư, nâng cấp các tuyến đường, hệ thống thoát nước trên địa bàn đô thị đảm bảo không bị ngập hoặc đọng nước khi trời mưa; các tuyến đường chính đều có đèn chiếu sáng, trồng cây xanh che bóng mát.

- Đối với khu vực nông thôn:

+ Xây dựng và nâng chất các tuyến đường hoa trên các trục đường chính: Quốc lộ, tỉnh lộ, đường huyện, đường xã, liên xã, liên ấp nổi bật, thu hút; có kế hoạch chăm sóc, bảo dưỡng định kỳ để duy trì chất lượng tuyến đường. Duy trì định kỳ quét dọn vệ sinh, làm cỏ và chăm sóc các tuyến đường hoa trong đó vận động sự tham gia của hộ gia đình, cá nhân cùng thực hiện.

+ Xây dựng và thường xuyên nạo vét hệ thống thoát nước cụm dân cư nông thôn, đảm bảo không để xảy ra tình trạng ứ đọng, ô nhiễm; xử lý, cải tạo, phục hồi và cải thiện chất lượng môi trường nước mặt tại các điểm, khu vực bị ô nhiễm.

+ Thường xuyên nạo vét, khai thông dòng chảy, vớt lục bình trên kênh, rạch để tạo sự thông thoáng mặt nước, điều hoà môi trường, tạo cảnh quan sinh thái;

+ Không chăn, thả động vật nuôi gây mất vệ sinh nơi công cộng; khuyến khích hoạt động tự quản về bảo vệ môi trường.

4. Triển khai, nhân rộng các mô hình và hoạt động bảo vệ môi trường

- Tổ chức thực hiện các hoạt động đợt cao điểm nhân các ngày lễ lớn như: *Ngày môi trường thế giới ngày 5/6, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn; ngày Lễ 30/4-01/5; Lễ 02/9 và Tết Dương lịch; Tết Nguyên đán*: Tùy theo tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn chỉ đạo tổ chức thực hiện, với một số nội dung thực hiện sau:

+ Tổng vệ sinh môi trường tại cơ quan, đơn vị; các đoạn sông, kênh, mương, rạch và các chợ, khu vực nguy cơ ô nhiễm môi trường. Vận động các hộ gia đình xây dựng hố xí hợp vệ sinh; bỏ rác đúng quy định; tuyên truyền, vận động các cơ sở sản xuất, kinh doanh tham gia hưởng ứng, cam kết bảo vệ môi trường.

+ Vận động người dân thu gom chai, lọ, thuốc bảo vệ thực vật, thủy sản sau sử dụng đúng quy định; thu gom rác thải, rác thải nhựa ven đường, trên sông, bãi biển; trồng mới cây xanh, trồng hoa hoặc trồng dặm, bổ sung, chăm sóc, giữ gìn tuyến đường xanh - sạch - đẹp, tuyến đường hoa.

+ Tăng cường hoạt động kiểm tra việc chấp hành quy định về bảo vệ môi trường của các công ty, doanh nghiệp đóng trên địa bàn; kiểm tra, giám sát công tác thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn.

- Duy trì và nhân rộng các hoạt động, câu lạc bộ, mô hình có hiệu quả, thu hút được sự tham gia của cộng đồng. Lựa chọn các mô hình bảo vệ môi trường tiên tiến để triển khai, nhân rộng tạo thành phong trào tại địa phương như:

+ Đối với khu vực đô thị: Tăng cường triển khai thực hiện các mô hình như: Mô hình giảm thiểu, thu gom rác thải nhựa; mô hình thu gom, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại hộ gia đình; mô hình an toàn thực phẩm tại các chợ...

+ Đối với khu vực nông thôn: Tăng cường triển khai thực hiện các mô hình như: Mô hình thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình; mô hình xử lý chất thải chăn nuôi, phụ phẩm nông nghiệp; mô hình thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật, thủy sản đã qua sử dụng; mô hình xây dựng và cải tạo cảnh quan môi trường; mô hình giảm thiểu, thu gom rác thải nhựa; mô hình thu gom, phân loại, xử lý chất thải rắn sinh hoạt thành phân hữu cơ; mô hình tổ, đội thu gom rác thải tại các khu vực vùng sâu, vùng xa...

5. Nâng cao tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải

- Tăng cường công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt khu vực đô thị và nông thôn, trong đó chú trọng công tác chỉ đạo của địa phương tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch, phương án thu gom, vận chuyển và xử lý.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thu gom chất thải rắn sinh hoạt của các đơn vị thu gom; hộ gia đình tuân thủ việc thu gom, tập kết rác vào thùng. Kiên quyết xử lý trường hợp không thu gom và vứt rác không đúng quy định.

- Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn phân loại, thu gom, xử lý chất thải phát sinh theo từng lĩnh vực đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Đẩy mạnh việc sử dụng túi sinh thái thân thiện với môi trường thay cho túi ni lông khó phân hủy; các cơ sở lưu trữ hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy.

- Tranh thủ nguồn vốn đầu tư công trình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung áp dụng biện pháp phù hợp, công suất tối thiểu 200m³/ngày đêm tại thị trấn Long Thành (Quyết định số 3794/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện Duyên Hải về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Hệ thống nước thải sinh hoạt tập trung địa bàn thị trấn Long Thành, thời gian xây dựng hoàn thành công trình trong năm 2023).

Ngoài các nội dung trên, tùy theo khu vực đô thị, nông thôn cần tập trung thực hiện một số nội dung sau:

- Đối với khu vực đô thị: Xây dựng lộ trình và đầu tư, nâng cấp hệ thống thoát nước và công trình xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung theo Quyết định số 3153/QĐ-UBND ngày 09/9/2022 UBND huyện phê duyệt kế hoạch quản

lý nước thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Duyên Hải. Công trình xử lý nước thải sinh hoạt đầu tư phải đồng bộ với hệ thống cống thu gom, thoát nước; ưu tiên sử dụng công nghệ xử lý nước thải thân thiện môi trường và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đối với khu vực nông thôn:

+ Hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm chuyển chất thải rắn sinh hoạt đã được phân loại đến điểm tập kết theo quy định hoặc chuyển giao cho đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, không vứt rác, xác động vật bừa bãi trên đường, sông, kênh, mương, rạch gây ô nhiễm môi trường. Chất thải từ hoạt động chăn nuôi phải được thu gom, xử lý theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và quy định khác của pháp luật có liên quan.

+ Đẩy mạnh thực hiện mô hình phân loại, xử lý chất thải rắn sinh hoạt hữu cơ thành phân vi sinh.

+ Tăng cường tái sử dụng và tái chế phụ phẩm nông nghiệp để sử dụng làm nguyên liệu, nhiên liệu, sản xuất phân bón, sản xuất năng lượng hoặc phải được xử lý theo quy định; không đốt ngoài trời phụ phẩm từ cây trồng gây ô nhiễm môi trường.

+ Nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý tại chỗ bằng biện pháp phù hợp như: Bể tự hoại, bể lọc kỵ khí có vách ngăn, bể tự hoại cải tiến có vách ngăn và ngăn lọc kỵ khí dùng hướng lên; hồ kỵ khí, hồ hiếu khí, hồ ổn định,...

6. Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ để góp phần bảo vệ môi trường

Ứng dụng, phổ biến, nhân rộng các công nghệ xử lý chất thải với chi phí thấp trong xử lý chất thải khu vực nông thôn, đặc biệt các mô hình về xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải chăn nuôi và chất thải nông nghiệp thông thường.

7. Kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm trong việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự an toàn giao thông

- Ban an toàn giao thông: Triển khai công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông hằng năm. Thực hiện kế hoạch theo quý, tháng và có báo cáo của Ban an toàn giao thông đến Huyện ủy và UBND huyện năm.

- Đoàn kiểm tra liên ngành trật tự xây dựng: Lập kế hoạch phối hợp kiểm tra trật tự xây dựng và lấn chiếm lòng, lề đường vỉa hè trên địa bàn huyện Duyên Hải hàng tháng và hàng quý có báo cáo định kỳ.

- Từng ngành chuyên môn có kế hoạch, kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự an toàn giao thông; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Tập trung kiểm tra vào các đợt cao điểm do Tỉnh, Huyện phát động và các dịp lễ, Tết.

- Chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm về môi trường, kịp thời phát hiện và xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm theo quy định.

- Duy trì mô hình camera giám sát môi trường tại các điểm nóng môi trường trên địa bàn huyện. Thực hiện quản lý, vận hành, khai thác tốt hệ thống camera để kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm, đồng thời nâng cao tính chấp hành bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân.

- Thực hiện tiếp nhận và xử lý phản ánh của người dân qua đường dây nóng của phòng Tài nguyên và Môi trường.

8. Sơ kết, đánh giá

- Định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU và Kế hoạch số 04/KH-UBND. Tổ chức chấm điểm, xếp loại kết quả thực hiện đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tích cực trong bảo vệ môi trường theo thẩm quyền; chú trọng khen thưởng các mô hình hay, các gương điển hình tiên tiến, có thành tích xuất sắc trong thực hiện, nhất là trong nhân dân để tạo thành phong trào rộng lớn, lan tỏa trong toàn huyện; phê bình, kiểm điểm các tập thể, cá nhân, địa phương, hộ gia đình thiếu nghiêm túc, còn nhiều hạn chế trong thực hiện các quy định, phong trào bảo vệ môi trường, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện không tốt hoặc chậm khắc phục.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch: Nguồn kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước, vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các nguồn tài chính hợp pháp khác và huy động các nguồn xã hội hóa theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí kiểm tra, giám sát thực hiện Kế hoạch: Kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường hàng năm được phân bổ cho các phòng, ngành huyện và UBND các xã, thị trấn.

3. Kinh phí khen thưởng từ nguồn kinh phí thi đua - khen thưởng của Phòng Nội vụ huyện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành huyện, Hội đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai các nội dung liên quan đến bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan môi trường, mô hình xử lý rác thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình. Theo dõi diễn biến chất lượng môi trường; quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại trên địa bàn huyện; hướng dẫn phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn. Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực bảo vệ môi trường cho các cấp, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội. Kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại

các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn huyện; tham mưu, xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU và Kế hoạch số 04/KH-UBND; hàng năm phối hợp các ngành có liên quan tổ chức chấm điểm, xếp loại kết quả thực hiện đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; đề xuất khen thưởng đối với địa phương, tập thể, cá nhân tích cực trong bảo vệ môi trường và đề xuất kiểm điểm, phê bình địa phương, tập thể, người đứng đầu còn nhiều hạn chế, chậm khắc phục trong thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU và Kế hoạch số 04/KH-UBND.

- Tổng hợp kết quả thực hiện từ các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường hàng tháng, quý, năm.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Hàng năm xây dựng kế hoạch thực hiện và phối hợp với các xã, thị trấn triển khai các nội dung liên quan đến trật tự xây dựng và trật tự an toàn giao thông.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện quản lý xây dựng hạ tầng kỹ thuật; hệ thống thoát nước và xử lý nước thải đô thị, khu dân cư nông thôn tập trung và khu, cụm công nghiệp.

- Lập kế hoạch đầu tư phát triển thoát nước chung cho khu vực đô thị của huyện trên cơ sở kế hoạch đầu tư phát triển thoát nước của Ủy ban nhân dân huyện gửi Sở, ngành tỉnh và thẩm định phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp các phòng chuyên môn, Ban an toàn giao thông huyện tăng cường công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động giao thông đường bộ, đường thủy, bến bãi; phối hợp tổ chức, kiểm tra, xử lý các hoạt động vận tải thủy, tập kết nguyên vật liệu ở bến bãi gây ô nhiễm môi trường, sạt lở bờ sông, các hoạt động vận chuyển vật liệu xây dựng không che chắn gây ô nhiễm môi trường, hoạt động thi công đường giao thông không để ảnh hưởng đến đời sống của người dân; tham mưu xử lý các trường hợp lấn chiếm lòng lề đường.

- Phối hợp xã, thị trấn triển khai sử dụng túi sinh thái thay thế cho túi nilông khó phân huỷ tại các chợ.

- Đẩy mạnh công tác ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường, công nghệ xử lý chất thải vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ cũng như các hoạt động khác có ảnh hưởng đến môi trường, nhất là công nghệ tái chế, tái sử dụng chất thải đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững.

- Phối hợp với Phòng Y tế, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai các nội dung liên quan đến an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý.

3. Phòng Y tế, chủ trì phối hợp Trung tâm Y tế huyện

- Hàng năm xây dựng kế hoạch thực hiện và chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai các nội dung liên quan đến công tác an toàn thực phẩm. Kiểm tra và hướng dẫn triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch thu gom, vận chuyển

7. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các ngành huyện có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường tại các hoạt động sự kiện, lễ hội văn hóa, thể thao, du lịch trên địa bàn huyện.

- Tăng cường công tác hướng dẫn các đơn vị kinh doanh, đầu tư các loại hình du lịch gắn với việc bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học; sử dụng bền vững nguồn lợi đa dạng sinh học trong các vùng du lịch; tổ chức thực hiện quy định về khuyến khích giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế chất thải nhựa trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

8. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao

Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và an toàn giao thông; xây dựng và đăng tải các chương trình chuyên đề, chuyên mục về bảo vệ môi trường bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú dễ nắm bắt, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự an toàn giao thông; giới thiệu các mô hình tiêu biểu, cách làm hay trong công tác bảo vệ môi trường.

9. Công an huyện

Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ, Công an các xã, thị trấn thường xuyên kiểm tra, giám sát và phối hợp với các ngành chức năng có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo đảm trật tự an toàn giao thông; trường hợp vụ việc có dấu hiệu của tội phạm thì phải xác minh làm rõ, xử lý theo thẩm quyền.

10. Các cơ quan, ngành huyện có liên quan

Căn cứ nhiệm vụ của ngành chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn trong quá trình thực hiện.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tổ chức giám sát, phản biện xã hội và góp ý đối với những nội dung, vấn đề có liên quan đến bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và an toàn giao thông trên địa bàn.

- Phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và an toàn giao thông; vận động hộ gia đình, cá nhân tích cực tham gia các phong trào, mô hình bảo vệ môi trường của địa phương, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn. Tăng cường triển khai, nhân rộng các mô hình thu gom, xử lý chất thải; xây dựng cảnh quan môi trường.

12. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Căn cứ kế hoạch này, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch cụ thể và chủ động thực hiện; chỉ đạo, phân công trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện nếu để xảy ra các hạn chế về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự an toàn giao thông thuộc địa bàn mình quản lý.

- Tăng cường vận động, khuyến khích người dân tham gia các hoạt động giữ gìn vệ sinh môi trường, xây dựng cảnh quan môi trường trong gia đình và khu vực công cộng.

- Tuyên truyền, hướng dẫn hộ gia đình phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; rà soát, bố trí thùng rác hợp lý tạo điều kiện thuận lợi cho người dân bỏ rác đúng quy định. Chủ trì, phối hợp với cơ sở thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, cộng đồng dân cư, tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương để xác định thời gian, địa điểm, tần suất và tuyến thu gom chất thải rắn sinh hoạt. Xem xét, giải quyết kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến việc thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

- Triển khai và nhân rộng các mô hình, cách làm hay về bảo vệ môi trường. Kiểm tra, hướng dẫn hộ gia đình được lựa chọn tham gia mô hình để đảm bảo việc thực hiện đúng yêu cầu và phát huy hiệu quả của mô hình. Triển khai thực hiện phương án bảo vệ môi trường làng nghề, phát huy vai trò của tổ chức tự quản về bảo vệ môi trường làng nghề.

- Kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự an toàn giao thông theo thẩm quyền.

- Phối hợp Hội đoàn thể ở địa phương tổ chức các hoạt động bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự an toàn giao thông, có sơ kết rút kinh nghiệm.

- Bố trí kinh phí được phân bổ và huy động từ các nguồn hợp pháp khác để duy trì thường xuyên các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng trong công tác bảo vệ môi trường; hỗ trợ hoạt động cộng đồng tham gia công tác vệ sinh môi trường, thực hiện mô hình.

- Ủy ban nhân dân thị trấn Long Thành tổ chức thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt đô thị đảm bảo chỉ tiêu được giao hàng năm; triển khai, nhân rộng các mô hình bảo vệ môi trường, hạn chế rác thải nhựa, xây dựng cảnh quan đô thị; thường xuyên phát động phong trào vệ sinh đường phố, vỉa hè; đảm bảo trật tự đô thị thuộc địa bàn quản lý.

- Ủy ban nhân dân các xã tổ chức thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt nông thôn đảm bảo chỉ tiêu được giao hàng năm, đồng thời hướng dẫn người dân thu gom và quản lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật đã qua sử dụng trên địa bàn quản lý; triển khai, nhân rộng các mô hình phân loại, xử lý rác thải thành phân hữu cơ, tái sử dụng phụ phẩm nông nghiệp; xây dựng tuyến đường hoa nông thôn, vận động

người dân trồng hoa, cây xanh, hàng rào cây xanh trong khuôn viên gia đình để tạo bóng mát và nét đẹp cảnh quan nông thôn; thường xuyên phát động phong trào thu gom rác thải trên đường, sông, kênh, rạch, bãi biển.

- Hàng năm, tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong công tác bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền quản lý; tự đánh giá, chấm điểm việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU và Kế hoạch số 04/KH-UBND gửi Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thẩm định (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường).

13. Chế độ phối hợp, thông tin, báo cáo

Các Phòng: Kinh tế - Hạ tầng, Y tế, Nông nghiệp và PTNT và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU và Kế hoạch số 04/KH-UBND **định kỳ hàng tháng, quý, năm (ngày 10 hàng tháng, ngày 10 tháng cuối quý; ngày 10 tháng 12 hàng năm)**; các ngành huyện khác thực hiện chế độ báo cáo **định kỳ hàng năm (ngày 10 tháng 12 hàng năm)** gửi về Phòng Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

Các ngành huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động triển khai, quán triệt, phổ biến rộng rãi Chỉ thị số 27-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 04/KH-UBND của UBND tỉnh đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân, nhằm nâng cao nhận thức và hành động trong bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự xây dựng và trật tự an toàn giao thông.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung nội dung Kế hoạch này, các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn báo cáo Phòng Tài nguyên và Môi trường để xem xét trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định điều chỉnh nội dung Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế.

Đề nghị các ngành huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả những nội dung của Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- TT.TU, TT.HĐND huyện (b/c);
- UBMTTQ VN huyện;
- CT và các PCT.UBND huyện;
- Các Phòng ban, ngành huyện;
- Đảng ủy; UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Văn Huy